

Bản án số: 151/2024/HS- PT

Ngày 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quế

Các thẩm phán: Ông Dương Văn Bản và ông Hoàng Văn Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:

Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 127/2024/TLPT- HS ngày 01/11/2024 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Xuân T (tên gọi khác: không), sinh ngày 09 tháng 01 năm 1998 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Tô Thị T3 và 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/01/2024 có hành vi “Cố ý gây thương tích” bị Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0006898 ngày 22/02/2024 với số tiền 6.500.000 đồng.

Bị cáo không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* Người bị hại anh Nguyễn Hoài S, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên không kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Mạnh T4 không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, không kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T thuê anh Nguyễn Hoài S làm công từ khoảng tháng 10/2023. T còn nợ tiền lương của anh S khoảng 4.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, khi T đang ở nhà tại tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P thì anh S đến đòi tiền nợ. Quá trình nói chuyện giữa T và anh S đã xảy ra mâu thuẫn vì trong quá trình làm việc cho T, anh S đã cầm cố xe của T. Lúc này, ông Nguyễn Văn T1 là bố đẻ của T từ trong nhà đi ra can ngăn và bảo anh S đi về rồi gửi số tài khoản ngân hàng cho ông T1 để ông T1 trả tiền cho anh S sau. Khi S đi ra ngoài cửa ngồi lên xe mô tô chuẩn bị đi về thì T bức tức đuổi đánh anh S, nhưng bị ông T1 tiếp tục can ngăn. Anh S bỏ chạy về phía cổng Sư đoàn 312 thì T chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp nên T về nhà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh của anh H sinh năm 1994 nhà ở Thanh Hóa là công nhân làm nhà T (T không nhớ rõ đặc điểm xe) đuổi theo hướng chạy của anh S. Quá trình anh S đến nhà T và xảy ra cãi vã, xô xát với T, Nguyễn Mạnh T4 đều biết do T4 ngồi câu cá ở ao gần đó. Khi T đi ra khỏi nhà thì ông T1 gọi và bảo T4 đi tìm T về. T4 về nhà gặp và rủ anh H đi cùng để tìm T. T4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 20H1-597.01 chở anh H ngồi sau đi từ nhà về hướng Quốc lộ C. Khi đến gần khu vực cổng của Sư đoàn C thì thấy anh Nguyễn Văn H1 (là anh họ của T4) điều khiển xe mô tô màu trắng chở ngồi sau là một nam giới (H1 chỉ biết người này tên là G, sinh năm 2001, nhà ở tỉnh Quảng Nam). T4 bảo với H1 đi tìm T cùng T4, H1 đồng ý nên T4 đã chuyển sang ngồi sau xe của H1, còn G sang điều khiển xe của T4 chở anh H. Nhóm của T4 di chuyển trên Quốc lộ C theo hướng Hà Nội đi Thái Nguyên đến quán rửa xe của anh Nguyễn Văn T5 ở tổ dân phố L, T, P thì T4 nhìn thấy anh S đang gọi điện thoại. Khi T4 xuống xe thì anh S để điện thoại mượn của anh T5 trước đó xuống lề đường rồi bỏ chạy về hướng Thái Nguyên, thấy vậy T4 cầm điện thoại trả cho anh T5 rồi lên xe tiếp tục đi theo hướng của anh S. Khi đi đến đoạn biển báo chỉ lối vào Đ thuộc tổ dân phố T, phường T, T nhìn thấy anh S đang đi bộ nên điều khiển xe đi về phía anh S, dùng tay trái cầm gậy gỗ nhát trên đường trước đó vụt 01 (một) nhát về phía người anh S nhưng không trúng. Anh S tiếp tục bỏ chạy thì T điều khiển xe chặn và tiếp tục dùng tay trái cầm gậy vụt 02 (hai) nhát liên tiếp trúng vào vùng tay vai phải và vào vùng lưng của anh S, đồng thời lúc này T cũng bị ngã về phía trước và đổ xe xuống đường. T Đ cầm gậy đuổi theo S và dùng tay phải cầm gậy vụt 01 (một) nhát trúng vào vai phải S làm gãy gãy làm 03 đoạn, 02 đoạn gỗ văng dưới

đường, còn 01 đoạn gỗ T tiếp tục cầm trên tay phải tiếp tục vút 02 (hai) nhát vào lưng anh S. Sau đó T vút đoạn gỗ cầm trên tay phải đi tiếp tục đuổi theo anh S vào vỉa hè nhà dân thì anh S bị ngã. T dùng tay chân đâm đá vào người anh S nhiều nhát. Lúc này nhóm Nguyễn Mạnh T4 đi đến, T4 chạy đến gần dùng tay chân đâm, đá liên tục vào vùng đầu, mặt của S khoảng 4 đến 5 cái. T nói với T4 “Đưa thằng này về nhà nói chuyện” nên T4 cùng T túm vào người anh S kéo lê ra rìa đường, rồi T và Tấn lôi, kéo đẩy người anh S lên xe máy của G điều khiển. Anh S không đồng ý và chống cự nên T và T4 tiếp tục dùng tay chân đâm đá du đẩy, bế anh S lên xe. Sau đó G điều khiển xe của T4 chở anh S ngồi ở giữa, T4 ngồi cuối dùng tay quàng cổ anh S mục đích không chế không cho anh S chạy thoát để cả ba đi về nhà T, còn T đi cùng H về. Trên đường đi về khi đến khu vực đường Q công Sư đoàn 312, G dừng xe lại và xuống xe để đi cùng H1, còn T tự xuống xe của H định điều khiển xe Honda Lead để chở S và T4 thì do bị đau tay nên T bảo T4 “mày lên chở cho tao” nên T4 lên điều khiển xe Honda Lead, S ngồi giữa còn T ngồi cuối xe để giữ anh S. Khi về đến nhà T, anh S ngồi nói chuyện với ông T1 còn T cùng T4 đi ăn cỗ. Anh S xin phép ông T1 vào trong buồng ngủ nằm do bị choáng sau đó gọi điện thoại cho mẹ đẻ là bà Tạ Thị L đến đón về đưa đi khám và điều trị tại bệnh viện C1.

Tại Bản kết luận giám định số 60/KLTTCT-TTPY ngày 22/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: 1. Các kết quả chính: Hiện tại không còn dấu vết của thương tích. 2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoài S tại thời điểm giám định là 0% (Không phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Bắt người trái pháp luật". Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 48; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/10/2024, bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo xin hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các nội dung liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e

khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2024, tại tổ dân phố T, phường T, thành phố P, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Mạnh T4 đã sử dụng vũ lực đâm, đá, lôi kéo, du đẩy, bế, không ché bắt anh Nguyễn Hoài S lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số: 20H1-597.01 rồi đưa về nhà T và T4 ở tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P. Việc T và T4 bắt anh S lên xe mô tô đi từ tổ dân phố T đến tổ dân phố Đ, phường T, thành phố P là trái ý muốn của anh S.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội: “Bắt người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân mặc dù bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng là hành vi bị xử lý trong cùng vụ án này do vậy không xác định là nhân thân xấu. Trước phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nộp án hình phí hình sự sơ thẩm. Xét toàn diện vụ án thấy: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Do vậy căn cứ vào hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện tính nhân văn, sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Bắt người trái pháp luật", tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho xã Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0001778 ngày 26/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở tư pháp T. Thái Nguyên;
- TAND TP Phổ Yên;
- Công an TP Phổ Yên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- THADS TP Phổ Yên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Toà hình sự.

Nguyễn Văn Quế

